

Số: 376/2024/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 25 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 412/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị N**, sinh năm 1992.

Địa chỉ thường trú: Khu C, ấp A, xã L, thành phố B, tỉnh Đ.

Bị đơn: **Ông Lý Văn B**, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: Khu Đ, ấp A, xã L, thành phố B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Lý Văn B.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Lý Văn B thuận tình ly hôn.
Về con chung: Có 03 con chung tên là Lý Thành A, sinh ngày 25/01/2010, Lý Ngọc Mai T, sinh ngày 10/9/2011 và Lý Kim P, sinh ngày 21/3/2015. Ly hôn, ông bà thống nhất giao các cháu Lý Thành A, Lý Ngọc Mai T và Lý Kim P cho bà

Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng, tạm thời ông Lý Văn B không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lý Văn B không trực tiếp nuôi con nên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông bà trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí HNGĐ: Bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0002580 ngày 28/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Các đương sự (2)
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Trương Thị Diệp